

Cẩm Mỹ, ngày 04 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 117/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2019, về việc: “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Phùng Thăng P, sinh năm 1994

Địa chỉ: số 201, tổ 4, ấp 5, xã S, Cẩm Mỹ, Đồng Nai.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Đỗ Thị G, sinh năm 1994

Địa chỉ: số 136/2A khu phố 2, phường T, Q. 12, Tp. HCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh P, chị G đều thừa nhận vào năm 2015, hai bên tiến đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện Cẩm Mỹ, Đồng Nai. Đây là hôn nhân lần đầu của cả hai anh chị. Trong cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn trầm trọng, không hạnh phúc, vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không thành, đã ly thân từ tháng 4/2017 cho đến nay. Anh, chị nhận thấy không thể nào kéo dài cuộc hôn nhân này nên thống nhất ly hôn.

Về con chung, tài sản chung: không có.

Về nợ chung: Anh P, chị G khai không có.

Về lệ phí: chị Đỗ Thị G và anh Phùng Thăng P phải chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phùng Thăng P và chị Đỗ Thị G.
- Về con chung, tài sản chung: không có nên không xem xét.
- Về nợ chung: các đương sự khai không có và cũng không ai yêu cầu nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Đỗ Thị G phải nộp 150.000 đồng lệ phí việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 150.000 (*Một trăm năm mươi ngàn*) đồng mà chị G đã nộp theo biên lai số 004775 ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ; chị G đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Anh Phùng Thăng P phải nộp 150.000 đồng lệ phí việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 150.000 (*Một trăm năm mươi ngàn*) đồng mà anh P đã nộp theo biên lai số 004766 ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ; anh P đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- THA DS huyện Cẩm Mỹ;
- UBND xã S;
- (CNKH: 16/2015; quyền 01/2014)
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ TÙNG